

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

### Gói thầu: Trang bị nội thất khu tiêm chủng

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thống Nhất có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu Trang bị nội thất khu tiêm chủng chi tiết như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thống Nhất.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án.

- Email: tms@bvtvn.org.vn

- Số điện thoại: 028 3869 0277 – 214, 771

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi bản scan báo giá có chữ ký của người đại diện pháp luật và con dấu (nếu có) của đơn vị cung cấp báo giá; hoặc

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn phòng Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Thời gian tiếp nhận: Từ 08h00 ngày 17/6/2025 đến trước 16h00 ngày 23/6/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 23/6/2025.

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa/dịch vụ: Chi tiết trong bảng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật tại Phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Giao hàng, lắp đặt đưa hàng hóa vào sử dụng tại Bệnh viện Thống Nhất, mọi chi phí vận chuyển, lắp đặt do nhà cung cấp chịu.

- Hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải thực hiện theo quy định của nhà sản xuất.

- Địa điểm nhận hàng hóa/dịch vụ: Tại nơi sử dụng, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

3. Thời gian giao hàng, hoàn thành hợp đồng: trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán 100% giá trị nghiệm thu sau khi đủ điều kiện thanh toán theo hợp đồng. Thời gian thanh toán: trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán quy định theo hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

- Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp có thể liên hệ kiểm tra trực tiếp vị trí lắp đặt và làm rõ những nội dung về kỹ thuật trước khi chào giá.

- Đề nghị các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm Bảng báo giá theo hướng dẫn đã nêu tại Thông báo này. ✓

Trân trọng cảm ơn./.

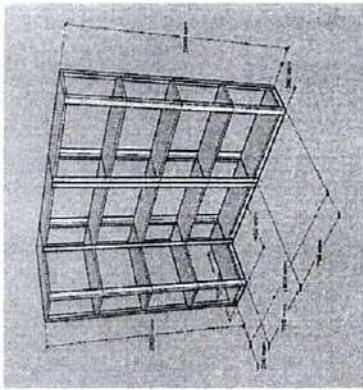
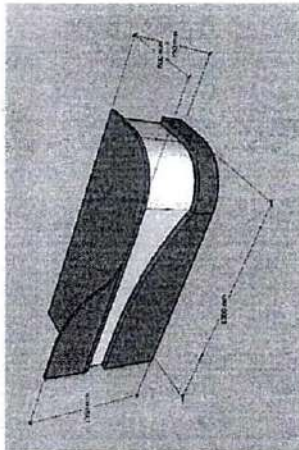
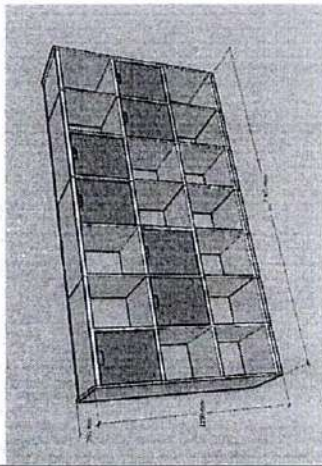
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TMS.

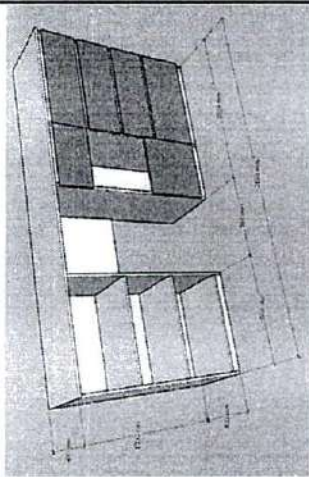
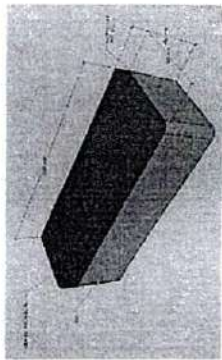
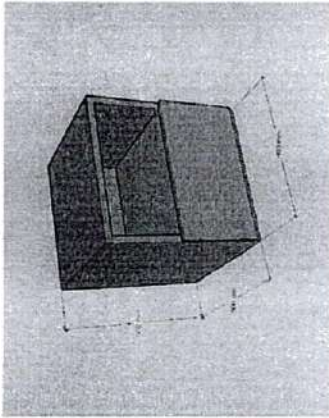
  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**BỆNH VIỆN**  
**THỐNG NHẤT**  
**Nguyễn Quang Vinh**

## YÊU CẦU KỸ THUẬT

Trang bị nội thất khu tiêm chủng

| Stt | Nội dung       | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                                                                 | ĐVT | SL | Ảnh tham khảo                                                                       |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Kệ Kho         | Kệ V lỗ, Khung sắt V Lỗ 30x50 dày 2mm<br>màn toel dày 1 cao 20mm , kệ chia 4 khoang, 5 đợt<br>KT: W750xD300xH2000mm                                                              | cái | 3  |    |
| 2   | Quầy Hướng Dẫn | Quầy hướng dẫn Sử dụng ván MDF chống ẩm sơn PU<br>theo màu bệnh Viện . Dưới có đèn led . Quầy gồm 1<br>hộc 3 ngăn kéo , 1 đế CPU , 1 khay bàn Phím<br>KT: W1800xD600xH750/1050mm | Bộ  | 1  |    |
| 3   | Kệ Trang Trí   | Kệ trang trí sử dụng ván MDF chống ẩm<br>Sử dụng ngăn đợt để trang trí, điểm nhấn cánh màu<br>xanh vát cạnh âm . Phụ kiện bản lề giảm chấn<br>KT: W2300xD350xH1150mm             | Bộ  | 1  |  |



| Stt | Nội dung       | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                                                     | ĐVT | SL | Ảnh tham khảo                                                                      |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|------------------------------------------------------------------------------------|
| 4   | Kệ Trang Trí 2 | Kệ trang trí sử dụng ván MDF chống ẩm<br>Sử dụng ngăn đợt để trang trí, điểm nhấn cánh màu<br>xanh vát cạnh âm . Phụ kiện bản lề giảm chấn<br>KT: W2200xD450xH1200mm | Bộ  | 1  |   |
| 5   | Ghế Sofa       | Ghế Sofa Khung ghế MDF chống ẩm màu xanh , po<br>cạnh 2 góc R50, nệm bọc đệm PVC Màu Đen<br>KT: W1200xD500xH450                                                      | Bộ  | 2  |   |
| 6   | Bàn Sofa       | Bàn Sofa sử dụng ván MDF chống ẩm màu xanh , bản có 1<br>hộc kéo 1 ngăn để đồ<br>Có Kính trắng trong 5ly cường lực<br>KT: W450xD500xH600mm                           | Bộ  | 2  |  |

## MẪU BẢNG BÁO GIÁ

### BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện Thống Nhất**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Thống Nhất, chúng tôi ..... (ghi tên, địa chỉ của Hãng sản xuất, Nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của từng thành viên liên danh) báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu hàng hóa, nếu là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn thì bỏ mục này):

| STT | Danh mục hàng hóa | Đơn vị tính | Khối lượng | Mô tả hàng hóa | Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có) | Địa điểm dự án | Ngày giao hàng                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                |
|-----|-------------------|-------------|------------|----------------|--------------------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                   |             |            |                |                                      |                | Ngày giao hàng sớm nhất<br>[ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần] | Ngày giao hàng muộn nhất<br>[ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần] |
| 1   |                   |             |            |                |                                      |                |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                |
| 2   |                   |             |            |                |                                      |                |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                |
| ... |                   |             |            |                |                                      |                |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, thời gian bảo hành và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá cho các dịch vụ phi tư vấn và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, nếu là gói thầu cung cấp hàng hóa thì bỏ mục này):

| STT | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ <sup>(*)</sup> | Khối lượng mời thầu | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Ngày hoàn thành dịch vụ |
|-----|------------------|------------------------------|---------------------|-------------|----------------------------|-------------------------|
| 1   |                  |                              |                     |             |                            |                         |
| 2   |                  |                              |                     |             |                            |                         |
| ... |                  |                              |                     |             |                            |                         |

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm [ghi cụ thể số ngày nhưng không được nhỏ hơn số ngày quy định tại mục I.4 của Yêu cầu chào giá].

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa/dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))